

Số: /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng 8 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực viên chức thuộc chức năng quản lý nhà nước của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 862/QĐ-BNV ngày 21 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;*

*Căn cứ Quyết định số 40/2026/QĐ-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 536/TTr-SNV ngày 29 tháng 7 năm 2026.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) mới ban hành, bị bãi bỏ và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết TTHC trong lĩnh vực viên chức thuộc chức năng quản lý nhà nước của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

1. Danh mục TTHC mới ban hành, bị bãi bỏ tại Phụ lục I.
2. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC tại Phụ lục II.

### **Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan**

#### **1. Sở Nội vụ**

a) Đăng tải công khai đầy đủ Danh mục, nội dung của các TTHC trên Trang Thông tin điện tử thành phần của Sở và niêm yết công khai tại cơ quan; thực hiện đăng nhập, công khai TTHC trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về TTHC theo quy định.

b) Thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật và nội dung công bố tại Quyết định này.

#### **2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền quản lý hoặc được giao trực tiếp quản lý đơn vị sự nghiệp công lập**

a) Đăng tải công khai đầy đủ Danh mục, nội dung của các TTHC trên Trang Thông tin điện tử thành phần của đơn vị và niêm yết công khai tại cơ quan.

b) Thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC theo quy định của pháp luật và nội dung công bố tại Quyết định này.

**3.** Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện kiểm soát việc chấp hành Quy trình nội bộ, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất xử lý trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, cá nhân vi phạm theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Bãi bỏ Danh mục TTHC và Quy trình nội bộ giải quyết TTHC được ban hành tại Quyết định số 336/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết TTHC trong lĩnh vực công chức, viên chức thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ,

Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm soát TTHC (Bộ Tư pháp);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: PCVP, NC;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TTHC<sub>(LHP)</sub>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Y Ngọc**

**Phụ lục I**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC VIÊN CHỨC  
THUỘC CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ NỘI VỤ TỈNH QUẢNG NGÃI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số:       /QĐ-UBND ngày    tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

**I. DANH MỤC TTHC MỚI BAN HÀNH (02 TTHC)**

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết                                                 | Địa điểm, cách thức thực hiện                                                                                                         | Phí, lệ phí                                                                                                                                                                                                      | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|-----|------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Thi tuyển viên chức    | Tối đa 140 ngày kể từ ngày hết thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển | Nộp phiếu đăng ký dự tuyển trực tiếp tại địa điểm tiếp nhận hoặc gửi qua đường bưu chính đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng | - Dưới 100 thí sinh mức thu 500.000 đồng/thí sinh/lần dự thi.<br>- Từ 100 đến dưới 500 thí sinh mức thu 400.000 đồng/thí sinh/lần dự thi.<br>- Từ 500 thí sinh trở lên mức thu 300.000 đồng/thí sinh/lần dự thi. | - Luật Viên chức số 129/2025/QH15;<br>- Nghị định 259/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;<br>- Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng viên chức, viên chức. |
| 2   | Xét tuyển viên chức    | Tối đa 80 ngày kể từ ngày hết thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển  |                                                                                                                                       | - Dưới 100 thí sinh mức thu 500.000 đồng/thí sinh/lần dự thi.<br>- Từ 100 đến dưới 500 thí sinh mức thu 400.000 đồng/thí sinh/lần dự thi.<br>- Từ 500 thí sinh trở lên mức thu 300.000 đồng/thí sinh/lần dự thi. |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |

**II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ (03 TTHC)**

| <b>STT</b> | <b>Mã thủ tục hành chính</b> | <b>Tên thủ tục hành chính</b>                         | <b>Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính</b>                                                          |
|------------|------------------------------|-------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1          | 1.012299.000.00.00.H48       | Thi tuyển viên chức                                   | Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. |
| 2          | 1.012300.000.00.00.H48       | Xét tuyển viên chức                                   |                                                                                                                          |
| 3          | 1.012301.000.00.00.H48       | Tiếp nhận vào làm viên chức không giữ chức vụ quản lý |                                                                                                                          |

---

## **Phụ lục II**

# **QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC VIÊN CHỨC THUỘC CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ NỘI VỤ TỈNH QUẢNG NGÃI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số:        /QĐ-UBND ngày    tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)*

### **Lưu ý triển khai thực hiện và quy ước viết tắt trong quy trình**

- Áp dụng quy trình theo dõi việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ, trả kết quả giải quyết đối với các hồ sơ TTHC này theo quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia, Quyết định số 40/2026/QĐ-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Các bước trong quy trình, viết tắt là: “B1, B2, B3...”.

### 1. Thủ tục thi tuyển viên chức

Tổng thời gian thực hiện: Tối đa không quá 140 ngày kể từ ngày hết thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển.

| Các bước thực hiện                                           | Nội dung công việc                                                                                                                                           | Đơn vị/người thực hiện                   | Thời gian thực hiện  | Kết quả thực hiện                                                                          |
|--------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|
| B1: Thông báo tuyển dụng và tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển | Thông báo tuyển dụng và tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển                                                                                                     | Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng | Trong giờ hành chính | Thông báo tuyển dụng và Phiếu đăng ký dự tuyển (Mẫu số 01 tại Nghị định số 259/2026/NĐ-CP) |
| B2: Nhận Phiếu đăng ký dự tuyển                              | Người đăng ký dự tuyển nộp phiếu đăng ký dự tuyển trực tiếp tại địa điểm tiếp nhận hoặc gửi qua đường bưu chính đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng | Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng | Trong giờ hành chính | Phiếu đăng ký dự tuyển                                                                     |
| B3: Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển                          | Thành lập Hội đồng tuyển dụng                                                                                                                                | Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng | Chậm nhất 20 ngày    | Quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng                                                   |
|                                                              | Thông báo trên Trang thông tin điện tử về danh sách thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi và thông tin liên quan đến việc tổ chức tuyển dụng              | Hội đồng tuyển dụng                      |                      | Thông báo                                                                                  |
|                                                              | Gửi thông báo triệu tập tới người đăng ký dự tuyển                                                                                                           |                                          |                      | Thông báo triệu tập                                                                        |

| Các bước thực hiện                     | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                       | Đơn vị/người thực hiện            | Thời gian thực hiện                                                      | Kết quả thực hiện                                                               |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|
| <b>B4: Tổ chức thi tuyển viên chức</b> | Tổ chức thi vòng 1 sau khi thông báo triệu tập thí sinh được tham dự                                                                                                                                                     | Hội đồng tuyển dụng               | Chậm nhất là 40 ngày kể từ ngày hết thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển | Kết quả thi được thông báo tới thí sinh ngay sau khi kết thúc thời gian làm bài |
|                                        | Hội đồng tuyển dụng thông báo công khai trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng danh sách thí sinh tham dự vòng 2, thời gian, địa điểm, hình thức thi vòng 2 và thông báo tới thí sinh | Hội đồng tuyển dụng               | Ngay sau khi có kết quả thi                                              | Thông báo danh sách và triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự thi vòng 2            |
|                                        | Tổ chức thi vòng 2                                                                                                                                                                                                       | Hội đồng tuyển dụng               | Chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày kết thúc thi vòng 1                      |                                                                                 |
|                                        | Chấm thi vòng 2                                                                                                                                                                                                          | Hội đồng tuyển dụng, Ban chấm thi | Chậm nhất là 20 ngày                                                     | Kết quả điểm thi                                                                |
|                                        | Công bố kết quả thi vòng 2 và thông báo việc nhận đơn phúc khảo (trường hợp thi viết)                                                                                                                                    | Hội đồng tuyển dụng               | 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả thi                          | Thông báo kết quả thi vòng 2 và nhận đơn phúc khảo                              |

| Các bước thực hiện                                             | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                   | Đơn vị/người thực hiện                                  | Thời gian thực hiện                                                                                | Kết quả thực hiện                       |
|----------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
|                                                                | Chấm phúc khảo vòng 2                                                                                                                                                                                                | Hội đồng tuyển dụng, Ban chấm phúc khảo                 | Chậm nhất 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo                                       | Thông báo kết quả chấm phúc khảo        |
| <b>B5: Phê duyệt và thông báo kết quả tuyển dụng viên chức</b> | Tổng hợp kết quả, báo cáo người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng                                                                                                                                    | Hội đồng tuyển dụng                                     | Chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành việc chấm thi vòng 2 (kể cả phúc khảo, nếu có) | Quyết định phê duyệt kết quả tuyển dụng |
|                                                                | Phê duyệt kết quả tuyển dụng                                                                                                                                                                                         | Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng | Chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo tổng hợp kết quả                        | Kết quả được phê duyệt                  |
|                                                                | Thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng danh sách trúng tuyển và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển tới người trúng tuyển | Hội đồng tuyển dụng                                     | Chậm nhất là 02 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả trúng tuyển               | Thông báo kết quả tuyển dụng            |
| <b>B6: Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng</b>                         | Hoàn thiện hồ sơ                                                                                                                                                                                                     | Người trúng tuyển                                       | Chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày danh sách trúng tuyển được công khai                               | Hồ sơ hoàn thiện                        |

| <b>Các bước thực hiện</b>                        | <b>Nội dung công việc</b>                                                                                                    | <b>Đơn vị/người thực hiện</b>                      | <b>Thời gian thực hiện</b>                                                                 | <b>Kết quả thực hiện</b> |
|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
|                                                  | Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp của người trúng tuyển | Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng           | Giờ hành chính                                                                             | Phiếu lý lịch tư pháp    |
|                                                  | Quyết định tuyển dụng                                                                                                        |                                                    |                                                                                            | Quyết định tuyển dụng    |
| <b>B7: Ký kết hợp đồng làm việc và nhận việc</b> | Gửi kết quả trúng tuyển và hồ sơ tuyển dụng đã được hoàn thiện đến đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức               | Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng           | 03 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng                                    | Kết quả trúng tuyển      |
|                                                  | Ký kết hợp đồng làm việc và thỏa thuận về thời gian bắt đầu làm việc với người trúng tuyển                                   | Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tiến hành | Chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả trúng tuyển và hồ sơ tuyển dụng | Hợp đồng làm việc        |

## 2. Thủ tục xét tuyển viên chức

Thời gian thực hiện: Tối đa 80 ngày kể từ ngày hết thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển.

| Các bước thực hiện                                                         | Nội dung công việc                                                                                                                                           | Đơn vị/người thực hiện                   | Thời gian thực hiện                                             | Kết quả thực hiện                                                                          |
|----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>B1: Thông báo tuyển dụng và tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển</b>        | Thông báo tuyển dụng và tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển                                                                                                     | Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng | Trong giờ hành chính                                            | Thông báo tuyển dụng và Phiếu đăng ký dự tuyển (Mẫu số 01 tại Nghị định số 259/2026/NĐ-CP) |
| <b>B2: Nhận Phiếu đăng ký dự tuyển</b>                                     | Người đăng ký dự tuyển nộp phiếu đăng ký dự tuyển trực tiếp tại địa điểm tiếp nhận hoặc gửi qua đường bưu chính đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng | Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng | Trong giờ hành chính                                            | Phiếu đăng ký dự tuyển                                                                     |
| <b>B3: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển (Vòng 1)</b> | Thành lập Hội đồng tuyển dụng                                                                                                                                | Hội đồng tuyển dụng                      | Chậm nhất là 30 ngày                                            | Quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng                                                   |
|                                                                            | Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển                                                                                                                              | Hội đồng tuyển dụng                      |                                                                 | Kết quả kiểm tra                                                                           |
|                                                                            | Xác định, lập và gửi danh sách thí sinh đủ điều kiện và không đủ điều kiện dự thi                                                                            | Hội đồng tuyển dụng                      |                                                                 | Danh sách thí sinh đủ điều kiện và không đủ điều kiện dự thi                               |
| <b>B4: Tổ chức thi vòng 2</b>                                              | Kiểm tra về kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ chuyên ngành; đánh giá về năng lực                                                                       | Hội đồng tuyển dụng                      | Chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh đủ | Kết quả thi vòng 2                                                                         |

| Các bước thực hiện                                             | Nội dung công việc                                                                                                                                                                       | Đơn vị/người thực hiện                                  | Thời gian thực hiện                                                                                | Kết quả thực hiện                                                 |
|----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|
|                                                                |                                                                                                                                                                                          |                                                         | điều kiện, tiêu chuẩn dự thi vòng 2                                                                |                                                                   |
| <b>B5: Phê duyệt và thông báo kết quả tuyển dụng viên chức</b> | Tổng hợp kết quả, báo cáo người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng                                                                                                        | Hội đồng tuyển dụng                                     | Chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành việc chấm thi vòng 2 (kể cả phúc khảo, nếu có) | Kết quả cuộc thi                                                  |
|                                                                | Phê duyệt kết quả tuyển dụng                                                                                                                                                             | Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng | 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo tổng hợp kết quả                                     | Kết quả tuyển dụng                                                |
|                                                                | Thông báo công khai trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng danh sách trúng tuyển và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển tới người trúng tuyển | Hội đồng tuyển dụng                                     | Chậm nhất là 02 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả trúng tuyển               | Danh sách trúng tuyển được công khai và gửi đến người trúng tuyển |
| <b>B6: Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng</b>                         | Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo yêu cầu                                                                                                                                                 | Người trúng tuyển                                       | Chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày danh sách trúng tuyển được công khai trên trang thông              | Hồ sơ hoàn thiện                                                  |

| Các bước thực hiện         | Nội dung công việc                                                                                                                                   | Đơn vị/người thực hiện                          | Thời gian thực hiện                                                                                           | Kết quả thực hiện                                    |
|----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|
|                            |                                                                                                                                                      |                                                 | tin điện tử                                                                                                   |                                                      |
|                            | Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp của người trúng tuyển                         | Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng        | Giờ hành chính                                                                                                | Phiếu lý lịch tư pháp                                |
|                            | Quyết định tuyển dụng                                                                                                                                |                                                 |                                                                                                               | Quyết định tuyển dụng                                |
| <b>B7: Ký kết hợp đồng</b> | Gửi kết quả trúng tuyển và hồ sơ tuyển dụng đã được hoàn thiện đến đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức để tiến hành ký kết hợp đồng làm việc | Cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng viên chức | Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng                                        | Quyết định tuyển dụng viên chức và hợp đồng làm việc |
|                            | Ký kết hợp đồng làm việc và thỏa thuận về thời gian bắt đầu làm việc với người trúng tuyển                                                           | Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập        | Chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả trúng tuyển và hồ sơ tuyển dụng đã được hoàn thiện | Hợp đồng làm việc                                    |